ỦY BAN NHÂN DÂN **XÃ ĐẠI ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 259 /KH-UBND	*Đại Đồng, ngày 30 tháng 10 năm 2026*

KẾ HOẠCH
Triển khai thực hiện Đề án Chuyển đổi số trong công tác truyền thông về dân số đến năm 2030 trên địa bàn xã Đại Đồng

Thực hiện Quyết định số 3028/QĐ-BYT ngày 29/9/2026 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc phê duyệt Đề án Chuyển đổi số trong công tác truyền thông về dân số đến năm 2030; Kế hoạch số 409/KH-UBND ngày 30/10/2026 của UBND tỉnh Hưng Yên về triển khai thực hiện Đề án Chuyển đổi số trong công tác truyền thông về dân số đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên;

Ủy ban nhân dân xã Đại Đồng ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án Chuyển đổi số trong công tác truyền thông về dân số đến năm 2030 trên địa bàn xã, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Cụ thể hóa mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Đề án và Kế hoạch của UBND tỉnh, phù hợp với điều kiện thực tế của xã ; đổi mới phương thức truyền thông về dân số theo hướng tăng cường ứng dụng nền tảng số, kết hợp hiệu quả với truyền thông trực tiếp tại cộng đồng, góp phần chuyển tải kịp thời chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và kiến thức về dân số đến người dân.

b) Nâng cao nhận thức, trách nhiệm và từng bước thay đổi hành vi của người dân về dân số và phát triển; nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ số của đội ngũ cán bộ làm công tác dân số, nhân viên y tế cơ sở thôn và cộng tác viên dân số.

c) Tăng cường khai thác, sử dụng hiệu quả các tài liệu, sản phẩm truyền thông số; nâng cao khả năng tiếp cận thông tin chính thống, kịp thời phát hiện và phối hợp xử lý thông tin sai lệch về chính sách dân số trên môi trường mạng.

2. Yêu cầu

a) Bám sát mục tiêu, nhiệm vụ của Đề án và Kế hoạch của UBND tỉnh; bảo đảm phù hợp với mô hình tổ chức chính quyền địa phương hai cấp, chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị và điều kiện kinh tế - xã hội của xã.

b) Truyền thông số phải được triển khai đồng bộ, thiết thực, không thay thế mà bổ trợ, tích hợp với truyền thông trực tiếp tại cộng đồng; chú trọng phát huy vai trò của cơ sở thôn, đội ngũ nhân viên y tế và cộng tác viên dân số.

c) Nội dung, phương thức triển khai đơn giản, dễ áp dụng, phù hợp với điều kiện cơ sở vật chất, hạ tầng công nghệ thông tin và khả năng tiếp cận công nghệ số của từng nhóm đối tượng.

d) Xác định rõ trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị; tăng cường phối hợp trong tổ chức thực hiện, bảo đảm các nhiệm vụ được triển khai thường xuyên, liên tục và hiệu quả.

đ) Việc ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) và các nền tảng công nghệ số phải bảo đảm an toàn, có trách nhiệm, có sự kiểm tra, kiểm soát của con người; thực hiện nghiêm các quy định về an toàn thông tin mạng và bảo vệ dữ liệu cá nhân.

II. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Chuyển đổi phương thức hoạt động, quản lý và cung cấp thông tin truyền thông về dân số trên địa bàn xã dựa trên môi trường số; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, các nền tảng số trong công tác truyền thông nhằm chuyển tải kịp thời chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và kiến thức về dân số đến người dân.

- Nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi về dân số và phát triển; nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ số của đội ngũ cán bộ làm công tác dân số, nhân viên y tế cơ sở thôn và cộng tác viên dân số, góp phần thực hiện các mục tiêu của Chương trình Truyền thông dân số đến năm 2030 và Chiến lược Dân số Việt Nam đến năm 2030 trên địa bàn xã.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

a) Phấn đấu 75% cơ quan, tổ chức, cộng đồng, cá nhân trên địa bàn xã được tiếp cận thông tin, cập nhật kiến thức về dân số trên nền tảng số.

b) 100% các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ triển khai thực hiện Kế hoạch chuyển đổi số trong công tác truyền thông về dân số theo chức năng, nhiệm vụ.

c) Phấn đấu 92% tài liệu, sản phẩm truyền thông về dân số do xã xây dựng, phát hành được số hóa và cập nhật, chia sẻ trên các kênh thông tin số phù hợp, theo hướng dẫn của cơ quan chuyên môn cấp trên.

d) Phấn đấu 96% cán bộ làm công tác dân số cấp xã được tập huấn nâng cao năng lực thực hiện truyền thông số, truyền thông xã hội.

đ) Hằng năm, phấn đấu ít nhất 75% báo cáo viên, tuyên truyền viên thuộc các cơ quan, đơn vị liên quan được cập nhật, bổ sung kiến thức, kỹ năng về chuyển đổi số trong công tác truyền thông về dân số.

e) Hằng năm, phấn đấu 35% cộng tác viên dân số tại các cơ sở thôn được tập huấn nâng cao kiến thức, kỹ năng chuyển đổi số trong công tác truyền thông về dân số tại cộng đồng.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Chuẩn hóa nội dung, tăng cường phối hợp trong công tác truyền thông về dân số

a) Tổ chức triển khai các hướng dẫn của Bộ Y tế, Sở Y tế và cơ quan có thẩm quyền về chuyển đổi số trong công tác truyền thông về dân số; thực hiện

quản lý, kiểm duyệt và đăng tải nội dung truyền thông trên các kênh thông tin thuộc phạm vi quản lý, bảo đảm chính xác, thống nhất về nội dung và thông điệp truyền thông.

b) Tăng cường tuyên truyền chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về dân số; quyền, trách nhiệm của cá nhân, cặp vợ chồng trong thực hiện chính sách dân số; quyền và nghĩa vụ của gia đình, người sử dụng lao động theo quy định của pháp luật.

c) Khai thác, sử dụng và phổ biến các tài liệu, sản phẩm truyền thông số về dân số do Bộ Y tế, Sở Y tế và cơ quan chuyên môn cấp trên cung cấp; lựa chọn, chia sẻ các nội dung phù hợp với đặc điểm dân cư, nhu cầu tiếp nhận thông tin của từng nhóm đối tượng trên địa bàn xã. Chú trọng người chưa thành niên, người trong độ tuổi sinh sản, người cao tuổi, người khuyết tật và các nhóm dân cư dễ bị tổn thương.

d) Phối hợp giữa Trạm Y tế, các phòng, ban, đơn vị, cơ sở thôn và các tổ chức có liên quan trong cung cấp, chia sẻ thông tin; đăng tải tin, bài, hình ảnh, video và các sản phẩm truyền thông số về dân số trên Cổng thông tin điện tử, hệ thống truyền thanh và các nền tảng số phù hợp, góp phần mở rộng phạm vi tiếp cận thông tin đến người dân.

đ) Rà soát, đánh giá thực trạng ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác truyền thông về dân số tại xã, tập trung vào các kênh truyền thông, thiết bị, nhân lực và kỹ năng số; cung cấp thông tin, phối hợp thực hiện các cuộc khảo sát, đánh giá theo yêu cầu của cơ quan cấp trên.

2. Khai thác thư viện số truyền thông về dân số; giám sát nội dung, đánh giá hiệu quả truyền thông

a) Chủ động khai thác, chia sẻ và sử dụng các tài liệu, hình ảnh, video, âm thanh, đồ họa, infographic, podcast và các sản phẩm truyền thông số về dân số từ nguồn chính thống để phục vụ công tác tuyên truyền. Khuyến khích sử dụng các công cụ số phù hợp nhằm nâng cao hiệu quả tìm kiếm, lưu trữ, quản lý và sử dụng lại tài liệu truyền thông.

b) Theo dõi thông tin về dân số trên internet và mạng xã hội; kịp thời phát hiện, phản ánh thông tin sai sự thật, thông tin xuyên tạc chính sách dân số. Trường hợp phát hiện nội dung có dấu hiệu vi phạm, báo cáo cơ quan có thẩm quyền xem xét, xử lý; đồng thời tăng cường cung cấp, chia sẻ thông tin chính thống để định hướng nhận thức của người dân.

c) Thực hiện thống kê, theo dõi lượt tiếp cận, tương tác đối với các nội dung truyền thông số trên các kênh thuộc phạm vi quản lý; áp dụng hướng dẫn, bộ chỉ số đo lường hiệu quả truyền thông số của Bộ Y tế và cơ quan chuyên môn cấp trên; tổng hợp, báo cáo kết quả phục vụ công tác quản lý, đánh giá hằng năm.

3. Đẩy mạnh truyền thông số đa nền tảng, đa phương tiện trong công tác truyền thông về dân số

a) Duy trì, khai thác hiệu quả các kênh thông tin chính thống của xã, Trạm Y tế và các đơn vị trên địa bàn; tăng cường đăng tải, chia sẻ thông tin về dân số trên Cổng thông tin điện tử, hệ thống truyền thanh, mạng xã hội và các nền tảng số phù hợp. Khuyến khích duy trì các nhóm thông tin trên nền tảng số để kết nối, trao đổi thông tin với cộng tác viên dân số và người dân.

b) Tuyên truyền, phổ biến các sản phẩm truyền thông mẫu do Bộ Y tế, Sở Y tế và cơ quan chuyên môn cấp trên cung cấp; lựa chọn, xây dựng các sản phẩm truyền thông phù hợp với điều kiện thực tế của xã như tin, bài, hình ảnh, video ngắn, infographic, thông điệp phát thanh, phục vụ các sự kiện, chiến dịch truyền thông về dân số trong năm.

c) Khuyến khích ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) và các công cụ số trong xây dựng sản phẩm truyền thông theo hướng an toàn, có trách nhiệm và có sự kiểm soát của con người. Nội dung, hình ảnh, thông tin do công cụ AI hỗ trợ tạo ra phải được kiểm tra, xác thực trước khi đăng tải; bảo đảm tính chính xác, phù hợp và tuân thủ quy định về bảo vệ dữ liệu cá nhân.

d) Hưởng ứng, tham gia các cuộc thi, hoạt động truyền thông về dân số trên nền tảng số do cấp trên phát động; vận động cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân tích cực tham gia bằng hình thức phù hợp.

đ) Lồng ghép nội dung truyền thông về dân số trong hoạt động giáo dục, sinh hoạt ngoại khóa và các hoạt động phù hợp tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn; tổ chức hoặc hưởng ứng các chiến dịch truyền thông về dân số trên môi trường số theo định hướng, kế hoạch của cơ quan cấp trên, bảo đảm phù hợp với từng nhóm đối tượng.

e) Tăng cường phối hợp với hệ thống truyền thanh cơ sở, các cơ quan báo chí, đơn vị cung cấp dịch vụ công nghệ số, viễn thông và các tổ chức có liên quan trong tuyên truyền, phổ biến thông tin về dân số; duy trì, lồng ghép nội dung Dân số và Phát triển trong các chương trình, chuyên mục truyền thông phù hợp.

g) Việc kết nối, chia sẻ, khai thác dữ liệu phục vụ truyền thông về dân số phải thực hiện theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền và quy định về an toàn thông tin mạng, bảo vệ dữ liệu cá nhân; đặc biệt chú trọng bảo vệ thông tin của người chưa thành niên và các nhóm dễ bị tổn thương.

4. Phát triển nguồn lực phục vụ chuyển đổi số trong công tác truyền thông về dân số

a) Rà soát, đánh giá thực trạng thiết bị, hạ tầng công nghệ thông tin và nhu cầu số hóa tài liệu, sản phẩm truyền thông về dân số tại xã; trên cơ sở đó đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét hỗ trợ, đầu tư, nâng cấp phù hợp với điều kiện thực tế và khả năng cân đối nguồn lực.

b) Cử cán bộ, công chức, viên chức, nhân viên y tế, cộng tác viên dân số tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng do cấp trên tổ chức; chú trọng nâng cao kỹ năng truyền thông số, khai thác dữ liệu, sử dụng nền tảng và công cụ số, xây dựng

sản phẩm truyền thông đơn giản, nhận diện và xử lý thông tin sai lệch. Tăng cường hướng dẫn, hỗ trợ kỹ thuật trong quá trình thực hiện.

c) Chủ động huy động, tiếp nhận và sử dụng hiệu quả các nguồn hỗ trợ hợp pháp về kỹ thuật, tài chính, trang thiết bị và công nghệ của tổ chức, doanh nghiệp; khuyến khích các hoạt động phối hợp, trao đổi chuyên môn, chuyển giao công nghệ, đào tạo và ứng dụng chuyển đổi số trong công tác truyền thông về dân số theo quy định.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành, trong phạm vi dự toán được cấp có thẩm quyền giao; lồng ghép với kinh phí thực hiện các chương trình, đề án, dự án có liên quan, trong đó có Chương trình mục tiêu quốc gia về chăm sóc sức khỏe, dân số và phát triển giai đoạn 2026 - 2035 theo quy định; đồng thời huy động các nguồn kinh phí hợp pháp khác để triển khai thực hiện.

2. Việc quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí thực hiện Kế hoạch bảo đảm đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả và theo quy định của pháp luật.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trạm Y tế xã

a) Là đầu mối chuyên môn, chủ trì tham mưu và tổ chức triển khai các hoạt động chuyển đổi số trong công tác truyền thông về dân số trên địa bàn xã; xây dựng nội dung, tài liệu truyền thông phù hợp với tình hình thực tế và hướng dẫn của cơ quan chuyên môn cấp trên.

b) Khai thác, sử dụng các tài liệu, sản phẩm truyền thông số do Bộ Y tế, Sở Y tế và cơ quan chuyên môn cấp trên cung cấp; hướng dẫn, hỗ trợ nhân viên y tế, cộng tác viên dân số trong việc ứng dụng công nghệ số, khai thác nền tảng và thực hiện truyền thông tại cộng đồng.

c) Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức các hoạt động truyền thông về dân số trên nền tảng số; theo dõi, đánh giá kết quả, thống kê lượt tiếp cận, tương tác đối với các hoạt động truyền thông thuộc phạm vi phụ trách.

d) Rà soát nhu cầu về thiết bị, hạ tầng công nghệ thông tin, tài liệu và nguồn nhân lực phục vụ công tác truyền thông số về dân số; đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét hỗ trợ theo quy định.

đ) Định kỳ hằng năm và khi có yêu cầu, tổng hợp kết quả thực hiện, báo cáo UBND xã (qua Phòng Văn hóa - Xã hội) để tổng hợp chung.

2. Phòng Văn hóa - Xã hội xã

a) Tham mưu UBND xã chỉ đạo, theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch; hướng dẫn, phối hợp lồng ghép nội dung truyền thông về dân số với các hoạt động thông tin, tuyên truyền thuộc lĩnh vực phụ trách.

b) Phối hợp với Trạm Y tế và các cơ quan, đơn vị liên quan trong công tác tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về dân số; tham mưu giải

quyết hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền đối với những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện.

c) Tổng hợp tình hình, kết quả triển khai Kế hoạch; tham mưu UBND xã thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất theo yêu cầu của cơ quan cấp trên.

3. Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã

a) Phối hợp với Trạm Y tế và các đơn vị liên quan xây dựng, đăng tải, phát sóng tin, bài, hình ảnh, video và các sản phẩm truyền thông về dân số trên hệ thống truyền thanh, Cổng thông tin điện tử và các kênh thông tin chính thức của xã.

b) Tăng cường thời lượng, nội dung tuyên truyền về dân số và phát triển; ưu tiên các sản phẩm truyền thông số ngắn gọn, trực quan, dễ tiếp cận, phù hợp với từng nhóm đối tượng và các sự kiện, chiến dịch truyền thông trong năm.

c) Thực hiện kiểm tra, rà soát nội dung trước khi đăng tải, phát sóng; bảo đảm thông tin chính xác, thống nhất với định hướng của cơ quan có thẩm quyền.

4. Phòng Kinh tế xã và các cơ quan, đơn vị liên quan: Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, phối hợp triển khai các hoạt động truyền thông số về dân số; lồng ghép nội dung dân số và phát triển trong chương trình, kế hoạch công tác phù hợp. Phối hợp rà soát, đề xuất nhu cầu về hạ tầng, thiết bị, kinh phí và các điều kiện cần thiết phục vụ chuyển đổi số trong công tác truyền thông về dân số theo quy định.

5. Công an xã: Phối hợp tuyên truyền, hướng dẫn người dân nâng cao nhận thức về bảo đảm an toàn thông tin, bảo vệ dữ liệu cá nhân khi tham gia các hoạt động trên môi trường số; phối hợp nắm tình hình, phát hiện, phản ánh các thông tin sai sự thật, thông tin vi phạm pháp luật liên quan đến lĩnh vực dân số trên không gian mạng và xử lý hoặc đề xuất xử lý theo thẩm quyền.

6. Các cơ sở giáo dục trên địa bàn xã: Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và điều kiện thực tế, phối hợp triển khai các hoạt động giáo dục, truyền thông về dân số và phát triển phù hợp với độ tuổi, chương trình giáo dục; lồng ghép trong hoạt động giảng dạy, ngoại khóa và các hoạt động truyền thông trên nền tảng số theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

7. Các cơ sở thôn: Phối hợp với Trạm Y tế và các đơn vị liên quan tuyên truyền, phổ biến thông tin chính thống về dân số đến Nhân dân; vận động người dân tiếp cận, chia sẻ các sản phẩm truyền thông số; phát huy vai trò của cộng tác viên dân số trong tuyên truyền, hướng dẫn người dân ứng dụng công nghệ số tại cộng đồng.

8. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội: Phối hợp tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân thực hiện chủ trương, chính sách, pháp luật về dân số; tích cực tiếp cận, chia sẻ thông tin chính thống trên môi trường số và trực tiếp tại cộng đồng. Quan

tâm phối hợp giám sát, phản ánh những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch.

9. Chế độ thông tin, báo cáo

- Trạm Y tế, các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ căn cứ chức năng, nhiệm vụ tổ chức triển khai thực hiện và định kỳ hằng năm gửi báo cáo kết quả về UBND xã (qua Phòng Văn hóa - Xã hội) trước ngày 05 tháng 12 để tổng hợp.

- Phòng Văn hóa - Xã hội chủ trì tổng hợp, tham mưu UBND xã báo cáo Sở Y tế và cơ quan có thẩm quyền theo yêu cầu, hướng dẫn. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh về UBND xã (qua Phòng Văn hóa - Xã hội) để xem xét, chỉ đạo giải quyết hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án Chuyển đổi số trong công tác truyền thông về dân số đến năm 2030 trên địa bàn xã Đại Đồng. UBND xã yêu cầu các cơ quan, đơn vị liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện; đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội phối hợp thực hiện./.

Nơi nhận:
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã;
- Các phòng, ban, ngành, đoàn thể xã;
- Các cơ sở thôn;
- Cổng Thông tin điện tử xã;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

U.B.N.D XÃ ĐẠI ĐỒNG THƯỢNG YÊN

Trần Văn Thành